

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ TỔNG HỢP CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ PHÂN BÓN HOÁ SINH **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: *AA*./BC-HS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày *10* tháng *07* năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4103003733 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 16/08/2005, đăng ký thay đổi lần 5 ngày 07/05/2021.
- Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 100.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Ấp 5, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 0283 7990 170
- Số fax: 0283 7949 051
- Website: www.hsi.com.vn
- Mã cổ phiếu: HSI

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh (Hóa Sinh) tiền thân là Xí Nghiệp phân bón Hóa Sinh của Công ty Thanh Bình trực thuộc Tổng cục Công nghiệp Quốc Phòng, Bộ quốc phòng và chính thức chuyển sang cổ phần hóa theo Quyết định số 1918/QĐ-QP ngày 09/09/2003 của Bộ trưởng Quốc phòng về việc phê duyệt phương án và chuyển đổi Công ty Thanh Bình thành 03 Công ty cổ phần thuộc Tổng cục công nghiệp Quốc phòng trong đó có Công ty Cổ phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.

Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/09/2005.

Ngày niêm yết: 12/12/2007.

Ngày chính thức giao dịch: 21/12/2007.

Từ một đơn vị sản xuất phân bón nhỏ với sản lượng hàng năm vài nghìn tấn, Hóa Sinh đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến công nghệ, thiết bị, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường, sắp xếp lại tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng

ngày càng cao hơn. Sản phẩm chủ yếu của Hóa Sinh là phân bón NPK với thương hiệu “Phân Bón Con Trâu” đã trở thành thương hiệu uy tín trên thị trường, đạt được nhiều danh hiệu và giải thưởng chất lượng như: Giải thưởng chất lượng Việt Nam, Giải thưởng Bông lúa vàng, Giải thưởng đơn vị có sản phẩm được người tiêu dùng ưa thích, Topten Phân bón, Giải Cúp vàng vàng vì sự nghiệp xanh Việt Nam, Cúp vàng nông nghiệp Việt Nam và nhiều huy chương và bằng khen khác.

- Các sự kiện khác:

- Năm 2011, năm đầu tiên tổng doanh thu của Công ty chạm mốc một nghìn tỉ đồng và cũng là năm đầu tiên nhiệm kỳ 2 của HĐQT và Ban kiểm soát Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Ngày 25/03/2015, toàn bộ 10.000.000 cổ phiếu của Công ty bị hủy niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh vì lý do: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lỗ lũy kế) tại ngày 31/12/2014 là -123,134 tỷ đồng vượt quá vốn điều lệ thực góp là 100 tỷ đồng căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán năm 2014, đồng thời Công ty cũng có kết quả sản xuất, kinh doanh bị thua lỗ trong 03 năm liên tục (năm 2012 lỗ 1,899 tỷ đồng, năm 2013 lỗ 75,875 tỷ đồng và năm 2014 lỗ 45,485 tỷ đồng) thuộc trường hợp chứng khoán bị hủy niêm yết theo quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012.
- Ngày 23/04/2015, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã ban hành Quyết định Số: 229/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ Hai ngày 11/05/2015.
- Ngày 26/05/2016, Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào danh sách hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào ngày thứ 6 trong tuần.
- Ngày 29/09/2017, Tổng cục công nghiệp quốc phòng – cổ đông nhà nước – đã thực hiện thoái vốn thành công.
- Ngày 04/04/2018, Cổ phiếu của Công ty được đưa ra khỏi danh sách hạn chế giao dịch, trở lại giao dịch bình thường.
- Ngày 23/04/2021, Cổ phiếu của Công ty bị đưa vào diện hạn chế giao dịch, chỉ được giao dịch vào phiên thứ 6 hàng tuần.

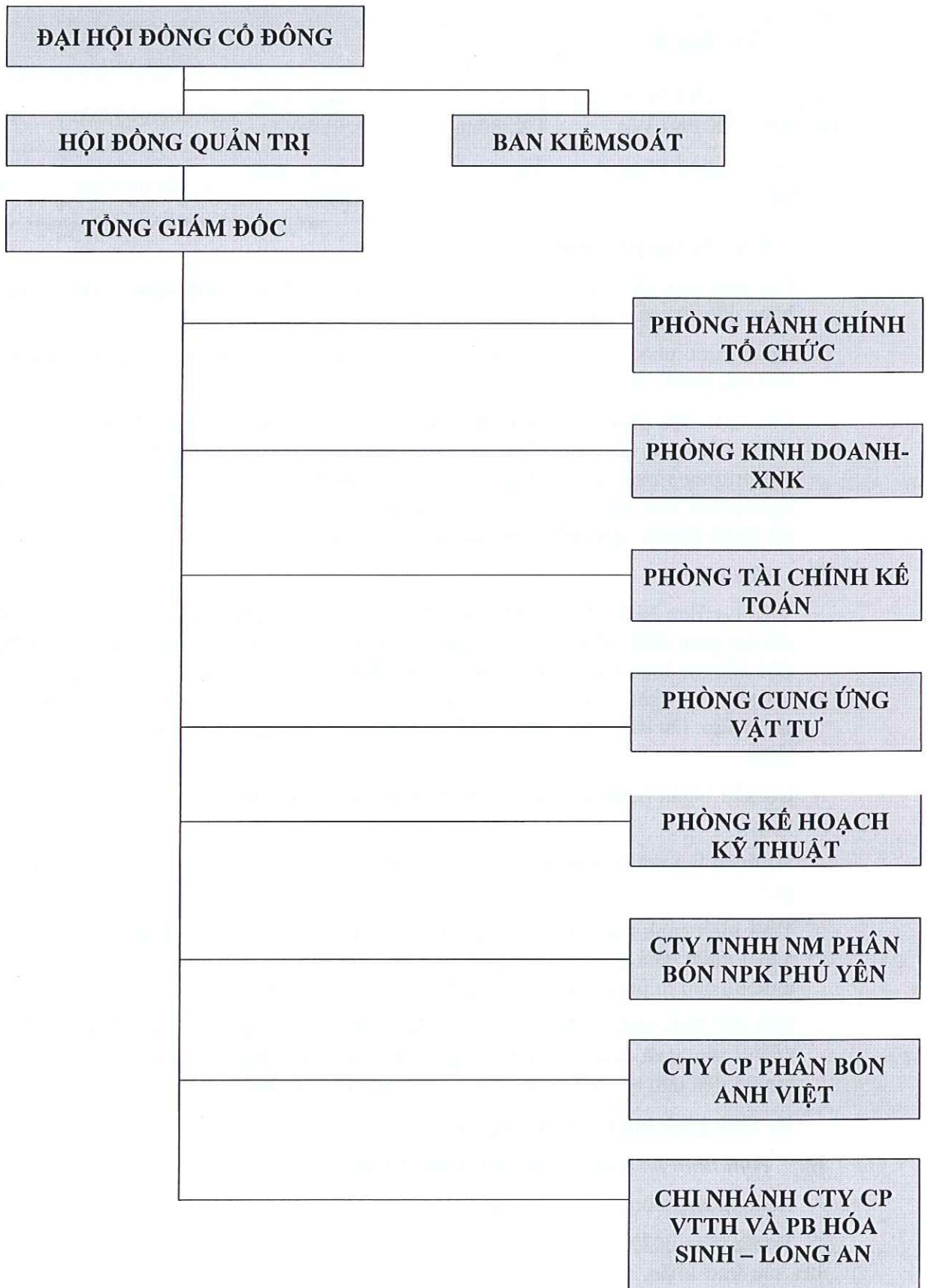
2. ***Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:***

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, mua bán phân bón. Mua bán nguyên liệu sản xuất phân bón, máy móc, thiết bị, phụ tùng ngành nông nghiệp.
- Địa bàn kinh doanh: Tiếp tục giữ vững thị trường miền Trung, Đông Nam Bộ và Miền Tây. Đẩy mạnh công tác tiếp thị, phát triển mở rộng thêm thị trường ở miền Tây và Miền Trung. Phát huy thế mạnh của Công ty con tại Phú Yên về các điều kiện thuận lợi như giảm chi phí vận chuyển. Phát triển các mối quan hệ với các đại lý, nhà phân phối, công ty, khách hàng lẻ cũng như chia sẻ lợi ích với tất cả người tiêu dùng. Cũng cố thị phần đã được mở tại Cambodia, Myanmar, Malaysia,, tìm kiếm thị phần xuất khẩu sang một số nước Châu Phi và Mỹ Latinh.

3. ***Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý***

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần có Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết:

Tên công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ lệ sở hữu
Công Ty TNHH Nhà Máy phân bón NPK Phú Yên	KCN Đông Bắc Sông Cầu, TX. Sông Cầu, Tỉnh Phú Yên	45.000.000.000	100,00%
Công ty cổ phần Phân Bón Anh Việt	Áp 5, Xã Phạm Văn Cội, Huyện Củ Chi, TP.HCM	4.508.000.000	56,35 %

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Phần đầu trở lại là doanh nghiệp sản xuất phân bón hàng đầu của cả nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ chính: Việt Nam – Lào – Cambodia, Myanmar và một số nước khác.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Công ty luôn xác định bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng là trách nhiệm lâu dài, Công ty hướng đến nền công nghiệp sản xuất xanh sạch, sử dụng các nguồn lực xã hội theo hướng bền vững, phấn đấu trở thành doanh nghiệp lớn và thân thiện với cộng đồng.

5. Các rủi ro:

- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc hoạt động sản xuất, ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Dự báo trong năm 2023 hoạt động của Công ty vẫn còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn.
- Nợ xấu Ngân hàng không vay được. Các khoản nợ phải thu khó đòi khả năng thu hồi thấp.
- Sự thiếu hụt nguồn vốn ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tình hình cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị sản xuất kinh doanh phân bón trong và ngoài nước. Giá cả nguyên liệu biến động thất thường, đất nông nghiệp thu hẹp dẫn đến mức độ đầu tư phân bón của nông dân sụt giảm đáng kể.
- Hậu đại dịch, tình hình kinh tế càng khó khăn, tiêu thụ nông sản giảm gây bất lợi cho ngành sản xuất nông nghiệp trong nước làm cho năng suất sản xuất giảm từ đó ảnh hưởng đến tâm lý chung của người làm nông là ngại đầu tư.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2022, thị trường phân bón nói chung và tình hình công ty nói riêng tiếp tục hết sức khó khăn, nên mặc dù Công ty đã linh hoạt sử dụng nhiều chính sách bán hàng

nhưng doanh thu vẫn giảm 18% so với kế hoạch, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước. Giá cả phân bón có tăng, trong khi chính sách giá đến đại lý cần sự ổn định để đến tay người nông dân nên dù đã cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022 vẫn giảm nhiều so với cùng kỳ và so với kế hoạch.

- Tình hình thực tế so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	% tăng, giảm so với năm 2021	% tăng, giảm so với kế hoạch
Sản lượng (Tấn)	20.000	14.025	24.347	-42%	-30%
Doanh thu (Triệu đồng)	170.000	200.922	234.868	-14%	18%
Lợi nhuận (Triệu đồng)	2.000	-16.441	-3.988		

- Nguyên nhân:

- Việc Ủy Ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc, thường xuyên đến kiểm tra giám sát đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc hoạt động, sản xuất, ổn định và mở rộng thị phần.
- Công ty có đủ các dây chuyền máy móc nhưng không hoạt động tối ưu được vì không có nơi đặt ổn định và không có đủ nguồn vốn, trong khi phải chịu chi phí khấu hao cho cả dây chuyền quá lớn.
- Công ty vẫn chưa vay được vốn ngân hàng do nợ xấu chưa được giải quyết hết, trong khi nhiều khoản phải thu cũ, khó đòi khả năng thu hồi thấp. Công ty vừa bán hàng vừa phải thu hồi nợ cũ, một phần dùng để thanh toán nợ ngân hàng đã quá hạn, một phần để trả tiền mua nguyên liệu duy trì hoạt động sản xuất. Công ty không có đủ nguồn vốn để tận dụng kịp thời các cơ hội gia tăng lợi nhuận, chỉ mua, sản xuất và bán thuần túy.
- Nhà xưởng, thiết bị máy móc, xe, máy đã xuống cấp, cần rất nhiều vốn để đầu tư cải tạo, sửa chữa, cải tiến và nâng cấp phục vụ cho sản xuất.
- Trong năm, Công ty có xin di dời 1 phần máy đang thế chấp cho Ngân hàng sang Chi nhánh sửa chữa nâng cấp để tiết giảm chi phí đầu tư nhưng không được sự hỗ trợ chấp thuận của Ngân hàng nên Công ty phải chịu chi phí thuê mặt bằng kéo dài và phải đầu tư dây chuyền mới để hoạt động.
- Giá cả nông sản sụt giảm do không xuất khẩu được ảnh hưởng rất lớn đến diện tích gieo trồng cũng như việc đầu tư phân bón, chăm sóc cây trồng của nông dân.
- Hậu đại dịch covid – 19, tình hình kinh tế suy giảm đồng thời chính sách siết chặt tín dụng làm ảnh hưởng đến việc trả nợ của khách cũng như mức đầu tư phân bón của nông dân. Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón ngày càng khốc liệt tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính trong đó có Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự.

- Danh sách Ban điều hành:

a) Tổng giám đốc – Ông Trần Đức Đạm Khánh

- Họ và tên: TRẦN ĐỨC ĐẠM KHÁNH
- Số CMND: 083082000041
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/11/1982
- Nơi sinh: Bến Tre
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 72/3G Ấp 4, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học.
- Quá trình công tác:
 - + Từ 08/2006 – 01/2009: Nhân viên KCS – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 02/2009 – 11/2010: Quản đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh
 - + Từ 11/2010 – 04/2014: Phó giám đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 04/2014 – 09/2014: Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 09/2014 – 05/2015: Giám đốc nhà máy – Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 11/2015 – 07/2020: Trưởng chi nhánh – Công ty TNHH TMSX Phước Hưng.
 - + Từ 27/04/2021 – nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + Từ 12/05/2021 – nay: Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

b) Phó tổng giám đốc – Ông Vũ Xuân Ngọc: (Miễn nhiệm ngày 31/12/2022)

- Họ và tên: VŨ XUÂN NGỌC
- Số CMND: 024012968
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1956
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 28/31 Phạm Huy Thông, Phường 7, Q. Gò Vấp, TP. HCM
- Trình độ văn hoá: Trung cấp
- Trình độ chuyên môn: Quản lý doanh trại
- Quá trình công tác:
 - + 1975 – 1993: Trợ lý Công ty Thanh Bình
 - + 1993 – 2000: Trưởng Ban hành chính Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh
 - + 2000 – 08/2005: Phó Giám đốc Xí nghiệp Phân bón Hóa Sinh
 - + 09/2005 – 10/2016: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + 11/2016 – 01/2017: Tạm nghỉ công tác do bận việc riêng.
 - + Từ 01/02/2017 – nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám Đốc Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

c) Kế toán trưởng – Bà Trần Thị Huyền:

- Họ và tên: TRẦN THỊ HUYỀN
- Số CMND: 015182000265
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 17/04/1982

- Nơi sinh: Yên Bái
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 22E Ông Ích Đường, KP 3, Thị Trấn Củ Chi, Huyện Củ Chi, TP Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - + 2006 – 3/2007: Nhân viên kinh doanh tại Công Ty Cổ Phần VTTH và Phân Bón Hóa Sinh
 - + 4/2007 – 10/2015: Nhân viên kế toán tại Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - + 11/2015 – nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công Ty Cổ Phần Vật Tư Tổng Hợp Và Phân Bón Hóa Sinh.
 - Số lượng cổ phần nắm giữ:
 - + Sở hữu cá nhân: 510 cổ phần
 - + Được ủy quyền: 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: Không có.
 - Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
 - Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
- Những thay đổi trong ban điều hành:
 - Ngày 31/12/2022: Ông Vũ Xuân Ngọc đã từ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty CP Vật Tư Tổng Hợp và Phân Bón Hóa Sinh.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 108 người. Trong đó:
 - + Lao động có trình độ đại học và trên đại học: 20 người.
 - + Lao động có trình độ cao đẳng và trung cấp: 18 người.
 - + Lao động phổ thông và nhân viên khác: 70 người.
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:
 - + Chính sách đào tạo:
 - Công ty Hóa Sinh chú trọng vào các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý đối với các cán bộ quản lý, kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn đối với các nhân viên và công nhân sản xuất. Việc đào tạo được thực hiện theo hình thức đào tạo nội bộ và cử đi đào tạo ở các cơ sở bồi dưỡng nghiệp vụ.

+ Chính sách lương, thưởng:

- Công ty Hóa Sinh xây dựng chế độ lương, thưởng riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Tiếp tục cải tiến chế độ tiền lương, tiền thưởng để người lao động có thu nhập xứng đáng với công sức và trình độ nhằm thu hút những tài năng trẻ và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

+ Chính sách trợ cấp

- Bên cạnh chính sách tiền lương, tiền thưởng, người lao động làm việc tại Công ty còn được hưởng các chế độ phúc lợi khác theo quy định trong thỏa ước lao động tập thể như: trợ cấp trong những dịp lễ Tết, hiếu hỉ, ốm đau, ... Chính sách trợ cấp đã phần nào tạo được sự phấn khởi, thái độ tích cực và sự gắn bó lâu dài với Công ty nơi người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2022, do nhu cầu gia hạn Giấy phép sản xuất nên đã đầu tư 01 dây chuyền trộn NPK mới tại Chi nhánh Long An.

b) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty TNHH nhà máy phân bón NPK Phú Yên:

❖ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh (%)	
				TH 2022 /TH 2021	TH 2022 /KH 2022
Sản lượng SX (tấn)	15.298	12.000	9.781	64	82
Sản lượng tiêu thụ (tấn)	14.693	12.000	9.973	68	83
Doanh thu (tỷ đồng)	129,321	110,000	141,637	110	129

Công ty có lợi thế là sở hữu dây chuyền máy móc với công nghệ hiện đại, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu khách hàng đặc biệt là các dòng sản phẩm 1 màu. Tuy nhiên trong năm 2022, sản lượng tiêu thụ giảm 32% so với năm 2021 và giảm 17% so với kế hoạch năm. Chỉ tiêu doanh thu tăng 10% so với năm 2021 và tăng 29% so với kế hoạch năm. Nguyên nhân là do các yếu tố sau:

- Các sản phẩm của Công ty đã có thương hiệu từ lâu trên thị trường vì vậy người tiêu dùng đã quen với các dòng sản phẩm này.
- Do đội ngũ nhân viên giám sát thị trường khá năng động thường xuyên bám sát khu vực thị trường để tìm hiểu tâm lý cũng như nhu cầu của người tiêu dùng qua đó có những biện pháp xúc tiến bán hàng kịp thời.

- Tuy vậy, giá bán các mặt hàng nguyên liệu phân bón trong nửa đầu năm 2022 liên tục biến động thất thường theo chiều hướng tăng trong khi đó giá nông sản sụt giảm đã làm giảm mức độ đầu tư của nông dân từ đó ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

❖ Tình hình tài chính:

✓ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	116.822.904.733	112.205.223.509	-4%
Doanh thu thuần	134.323.831.070	141.637.473.000	-5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.463.237.950	(2.090.506.469)	
Lợi nhuận khác	(4.041)	15.809.552	
Lợi nhuận trước thuế	1.463.233.909	(2.074.696.917)	
Lợi nhuận sau thuế	1.126.071.720	(2.074.696.917)	

✓ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,35	1,36	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,71	0,70	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,68	0,69	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,12	2,18	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	3,06	2,72	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,15	1,26	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,009	-0.015	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,031	-0.059	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,010	-0.018	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,011	-0.015	

- Công ty cổ phần phân bón Anh Việt:

Công ty cổ phần phân bón Anh Việt đã tạm ngưng hoạt động từ ngày 15/11/2015 theo Giấy xác nhận số 13791/PĐKKD-KT của Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh.

4. Tình hình tài chính.

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	313.838.522.774	295.425.854.869	-5,9
Doanh thu thuần	234.868.253.568	200.922.547.405	-14,5
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(3.658.050.047)	(16.393.209.878)	-
Lợi nhuận khác	(37.379.041)	(31.720.812)	-
Lợi nhuận trước thuế	(3.695.447.088)	(16.424.930.690)	-
Lợi nhuận sau thuế	(3.988.109.276)	(16.441.832.690)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	0,78	0,75	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,51	0,48	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1,02	1,07	

Các chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(69,24)	(15,01)	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	2,81	2,33	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,75	0,66	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-0,02	-0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,87	0,78	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,01	-0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,02	-0,08	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần niêm yết: 10.000.000 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.885.590 cổ phần.
- Loại cổ phiếu đang lưu hành: cổ phiếu phổ thông.
- Cổ phiếu quỹ: 114.410 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Phân loại theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông lớn	02	2.803.142	28,03
Cổ đông nhỏ	765	7.196.858	71,97
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông tổ chức	07	1.065.635	10,66

Cổ đông cá nhân	760	8.934.365	89,34
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông trong nước	748	9.627.715	96,24
Cổ đông nước ngoài	19	376.285	3,76
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Phân loại theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Tên tiêu chí	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông nhà nước	0	0	0,00
Cổ đông khác	767	10.000.000	100,00
Tổng cộng	767	10.000.000	100,00

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không phát sinh.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không phát sinh.

e) Các chứng khoán khác: Không phát sinh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

a. Tác động lên môi trường:

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Công ty luôn xem yếu tố con người là tiên quyết và quan trọng nhất, làm tiền đề cho mọi kế hoạch phát triển của Công ty. Do vậy, bên cạnh việc phát triển kinh tế, Công ty còn chú trọng đến việc hỗ trợ cộng đồng và bảo vệ môi trường hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh phân bón nên trong quá trình sản xuất các nhà máy cũng có phát sinh khí thải, khói bụi. Tuy nhiên, Công ty có các dây chuyền sản xuất với những công đoạn khép kín cùng với hệ thống lọc bụi đã làm giảm thiểu tối đa lượng khói bụi thoát ra môi trường bên ngoài.

b. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm chính của Công ty trong năm là 13.600 tấn chủ yếu là các loại sau: URE, KALI, DAP, ... Các loại nguyên vật liệu được kiểm tra nghiêm ngặt trước khi nhập kho và đưa vào sản xuất để cho ra các sản phẩm có chất lượng tốt nhất.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản

phẩm của Công ty: Trong quá trình sản xuất sản phẩm, có một số sản phẩm không đạt chất lượng theo qui định hay mẫu mã không phù hợp sẽ được đưa lại qui trình sản xuất để tái chế.

c. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Năng lượng tiêu thụ chủ yếu của Công ty là điện, dầu DO và than đá. Trong năm 2022, để vận hành quy trình sản xuất kinh doanh, Công ty đã sử dụng khoảng: 1,4 tỷ đồng tiền điện, 72.264 lít dầu DO và 620 tấn than đá.
- Điện dùng cho sinh hoạt và vận hành các thiết bị máy móc sản xuất.
- Dầu DO dùng cho xe chuyên dùng phục vụ công việc sản xuất.
- Than đá dùng cho lò sấy.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Trong năm, Công ty không có các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không phát sinh.

d. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Công ty sử dụng nước thủy cục để phục vụ nhu cầu nước cho các hoạt động của Công ty.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Tỷ lệ nước thải chiếm 78% do Khu công nghiệp xử lý.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Công ty lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
- Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không phát sinh

e. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động chính thức của Công ty đến cuối năm 2022 là 108 người, thu nhập bình quân của người lao động là 6,5 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Các chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như: Công ty có các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác của người lao động được thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn xem nguồn lao động là tài sản quý của mình, vì thế, Công ty đã ban hành các qui chế hỗ trợ người lao động trong công tác đào tạo để nâng cao tay nghề, năng lực phục vụ sản xuất kinh doanh.

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty đã ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: không phát sinh.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty):

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Thực hiện Năm 2021	% tăng, giảm so với năm 2021	% tăng, giảm so với kế hoạch
Sản lượng (Tấn)	20.000	14.025	24.347	-42%	-30%
Doanh thu (Triệu đồng)	170.000	200.922	234.868	-14%	18%
Lợi nhuận (Triệu đồng)	2.000	-16.441	-3.988		

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2022.

- Trong năm 2022, thị trường phân bón nói chung và tình hình công ty nói riêng hết sức khó khăn, nên mặc dù Công ty đã linh hoạt sử dụng nhiều chính sách bán hàng nhưng doanh thu vẫn giảm 18% so với kế hoạch và giảm 14% so với cùng kỳ năm trước. Giá cả phân bón có tăng nhưng sản lượng giảm 30% so với kế hoạch, giảm 42% so với cùng kỳ năm trước. Nên dù đã cắt giảm tối đa những chi phí không cần thiết nhưng lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2022 vẫn giảm nhiều so với cùng kỳ và so với kế hoạch.
- Những tiến bộ công ty đã đạt được: Không phát sinh.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản (triệu đồng)	295.425	313.838	-5,9
Cơ cấu tài sản:			
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản (%)	80,54	79,58	+1,2
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản (%)	19,46	20,42	-4,7

- Tình hình tài sản của Công ty trong năm 2022 giảm 5,9% so với năm trước chủ yếu do khấu hao tài sản và giảm công nợ phải thu.
- Tuy nhiên, Công ty vẫn còn có các khoản phải thu của khách hàng đã quá hạn thanh toán nhưng khó đòi từ các năm trước cùng với hậu đại dịch tình hình kinh tế khó khăn cho Công ty rất nhiều trong việc thu hồi công nợ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

b) Tình hình nợ phải trả:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng nợ phải trả	316.510	318.437	-0,61
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	245.650	247.050	-0,57

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2022

Hiện Công ty có khoản vay VNĐ tại Ngân hàng TMCP Đông Á đã quá hạn thanh toán nhưng chưa có khả năng thanh toán hết, là do:

- Theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND TP. Hồ Chí Minh, Trung Tâm phát triển quỹ đất Thành phố cùng các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân Huyện Củ Chi, Ủy ban nhân dân xã Phạm Văn Cội tiếp tục thực hiện quyết định thu hồi đất, niêm phong máy móc, thường xuyên đến kiểm tra giám sát. Đồng thời tháng 9/2022 hết thời hạn Giấy phép sản xuất tại trụ sở đã làm cho Công ty hết sức khó khăn trong việc hoạt động, sản xuất, ổn định và mở rộng thị phần.
- Công ty đang thiếu hụt nguồn vốn hoạt động, vừa bán hàng vừa phải thu hồi nợ cũ, một phần dùng để thanh toán nợ ngân hàng đã quá hạn, một phần để trả tiền mua nguyên liệu duy trì hoạt động sản xuất.
- Nhà xưởng, thiết bị máy móc, xe, máy đã xuống cấp, cần rất nhiều vốn để đầu tư cải tạo, sửa chữa, cải tiến và nâng cấp phục vụ cho sản xuất.
- Trong năm, Công ty có xin đi dờn 1 phần máy đang thế chấp cho Ngân hàng sang Chi nhánh sửa chữa nâng cấp để tiết giảm chi phí đầu tư nhưng không được hỗ trợ chấp thuận của Ngân hàng trong khi đó Công ty phải chịu chi phí thuê mặt bằng và phải đầu tư dây chuyền mới để hoạt động.
- Giá cả nông sản sụt giảm do không xuất khẩu được ảnh hưởng rất lớn đến diện tích gieo trồng cũng như việc đầu tư phân bón, chăm sóc cây trồng của nông dân.
- Hậu đại dịch, kinh tế suy giảm cùng chính sách siết chặt tín dụng làm ảnh hưởng đến việc thu hồi các khoản nợ đặc biệt là các khoản nợ khó đòi của Khách hàng.
- Mức độ cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón ngày càng khốc liệt tiếp tục ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón trong đó có Công ty.

Trong năm Công ty không vay thêm khoản nào khác do bị nợ xấu.

Công ty không có khoản vay bằng ngoại tệ nên không bị ảnh hưởng chênh lệch của tỉ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Trong năm, Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn hiệu quả; chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới, hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và thực tế hoạt động tại công ty.

- Cải tiến chế độ tiền lương theo hướng tương xứng với công sức và trình độ cũng như sự đóng góp của người lao động cho sự phát triển của Công ty nhằm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Bên cạnh những lợi thế về thương hiệu uy tín lâu năm, năm 2023 Công ty sẽ gặp những khó khăn thách thức lớn như:

- Theo dõi và thực hiện các biện pháp để nhận được sự bồi thường, hỗ trợ di dời theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND TP. Hồ Chí Minh.
- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng TMCP Đông Á để xin được hỗ trợ tái cấu trúc công ty và thanh toán nợ cho Ngân hàng.
- Tiếp tục tăng cường thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi.
- Thanh lý tài sản không thể chấp Ngân hàng để bổ sung nguồn vốn hoạt động và trả nợ cho Ngân hàng.
- Tiếp tục hoàn thiện, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh tại Chi nhánh Long An.
- Hậu đại dịch covid nền kinh tế suy giảm, chính sách tín dụng siết chặt, diện tích gieo trồng ngày càng thu hẹp cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động của các doanh nghiệp sản xuất phân bón nói chung và Công ty nói riêng.
- Tình hình chính sự Nga - Ukraine ảnh hưởng sâu sắc, toàn diện và tiêu cực, trước mắt và lâu dài tới kinh tế, thương mại, tài chính, tới chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu của thế giới cũng như Việt Nam. Đặc biệt đó là chuỗi cung ứng nguyên liệu đầu vào cho ngành phân bón của Việt Nam cũng như của Công ty.
- Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón nhất là đối với phân NPK ngày càng khốc liệt. Ngoài ra, mức gia tăng hành vi cạnh tranh không lành mạnh cũng ảnh hưởng lớn đến những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón chân chính.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.:

- Trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 của HSI, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã đưa ý kiến kiểm toán ngoại trừ: “Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty con “Công ty CP Phân bón Anh Việt” chưa được kiểm toán. Trong đó, giá trị tổng tài sản của Công ty con này chiếm tỷ trọng là 1,8% so với tổng tài sản của toàn Công ty” là do Công ty con này đã tạm ngừng hoạt động kinh doanh từ ngày 15/11/2015, đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh xác nhận tại Văn bản số 13791/PĐKKD-KT ngày 04/11/2015, và đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử công ty cũng như đã thông báo đến UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Đến 31/12/2022 Công ty không nhận được Báo cáo tài chính từ Công ty con này. Ban Tổng Giám đốc HSI tin tưởng rằng những ảnh hưởng (nếu có) của Công ty con là không trọng yếu đến tình hình tài chính cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất của toàn Công ty. Về vấn đề này HSI cũng đã công khai đầy đủ và rõ ràng trong Báo cáo tài chính (Khoản VIII.4 – Thuyết minh BCTC Hợp nhất).
- Ý kiến ngoại trừ: Các khoản nợ phải thu khó đòi chưa được trích lập dự phòng theo quy định là 23.554.422.887 đồng. Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo rà soát lại tất cả các khoản công nợ và đưa ra hướng xử lý các khoản nợ khó đòi. Nhưng do hệ thống khách

hàng của Công ty trải dài ở nhiều tỉnh thành và cả nước ngoài nên chưa rà soát được toàn diện, Công ty tạm thời vẫn giữ như trước đây chưa trích lập khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi như các năm trước đã được Công ty kiểm toán đưa ra.

- Cũng trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 của HSI, Công ty kiểm toán đã đưa ra ý kiến ngoại trừ: “Tương tự như các năm tài chính trước, trong năm tài chính 2022 Công ty chưa xác định các khoản chi phí lãi vay với số tiền ước tính là 15.723.578.000 đồng (chưa bao gồm lãi quá hạn)”. HSI xin giải trình như sau: Hiện tại, HSI vẫn đang thương lượng với phía Ngân hàng về việc không thu lãi các khoản vay của HSI nhằm giúp HSI vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất.

Vì các lý do nêu trên, Tổ chức kiểm toán độc lập đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ theo đúng quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

- Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh phân bón nên trong quá trình sản xuất cũng phát sinh khí thải, khói, bụi. Tuy nhiên trong quy trình sản xuất có nhiều Công đoạn khép kín và hệ thống lọc bụi trong quy trình sản xuất cũng làm giảm thiểu tối đa bụi ra ngoài môi trường.
- Năng lượng tiêu thụ chủ yếu của công ty là điện, dầu DO và than đá.
- Tiêu thụ nước: Công ty sử dụng nước thủy cục cung cấp.
- Công ty lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
- Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

- Tổng số lao động chính thức của Công ty đến cuối năm 2022 là 108 người, thu nhập bình quân của người lao động là 6,5 triệu đồng/người/tháng.
- Các chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động như: Công ty có các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ khác của người lao động được thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

- Ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2022 trong bối cảnh chung của nền kinh tế thế giới, khu vực và trong nước bị ảnh hưởng nặng nề sau đại dịch Covid-19, chính sách siết chặt tín dụng, lãi suất vay cao nên các doanh nghiệp sản xuất phân bón nói chung, Công ty cổ phần Vật tư tổng hợp và Phân bón Hóa Sinh nói riêng gặp rất nhiều khó khăn thách thức. HĐQT đánh giá những kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đáng chú ý của Công ty như sau:

- Tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT đã ban hành quy chế, quy định kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí hoạt động, hạn chế tối đa các chi phí không thực sự cần thiết để cắt giảm chi phí cho Công ty.
- Kết thúc năm 2022, tổng doanh thu thuần hoạt động kinh doanh đạt 200,922 tỷ đồng, giảm 14% và giá vốn cũng giảm tương ứng 10% so với năm 2021. Nhưng tỷ trọng giá vốn trên doanh thu thuần tăng 5,45% so với năm 2021. Ban Tổng Giám Đốc đã chỉ đạo Công ty thực hiện tiết kiệm triệt để các chi phí nhưng chi phí cố định Công ty quá lớn nên Công ty đã bị lỗ 16,441 tỷ đồng.
- Thương hiệu “**Phân bón Con Trâu**” vẫn nhận được sự tín nhiệm của bà con nông dân trên cả nước, có chỗ đứng trên thị trường nước ngoài như Myanmar, Campuchia ...

b) Đánh giá của Hội đồng quản trị liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

- Công ty từng bước cải tiến công nghệ sản xuất thân thiện môi trường, quy trình khép kín hạn chế khí thải, khói, bụi ra ngoài môi trường.
- Lựa chọn các đơn vị có đầy đủ chức năng và năng lực để ký kết hợp đồng thu gom chất thải công nghiệp, chất thải nguy hại.
- Định kỳ Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát môi trường.
- Ủng hộ quỹ vì người nghèo của địa phương.

2. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

- Năm 2022, hoạt động điều hành của Ban Giám Đốc đã thực hiện đúng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế, quy định của Công ty; trong công tác điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tính năng động, sáng tạo và đoàn kết vượt qua mọi khó khăn để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đề ra.
- Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao công tác điều hành của Ban Giám Đốc. Mặc dù Công ty có nhiều khó khăn trong công tác huy động vốn và đáo hạn nhưng Ban Giám Đốc đã cố gắng điều hành công ty vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, tạo ra sản phẩm đạt chất lượng cao, nhận được sự tín nhiệm của người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Các khoản chi phí được Ban Giám Đốc kiểm soát chặt chẽ, không để xảy ra thiệt hại gây lãng phí cho Công ty.
- Tuy không hoàn thành kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông năm 2022 đã đề ra, nhưng Công ty đã nỗ lực phát huy những thuận lợi, biết khắc phục khó khăn để ổn định và từng bước phục hồi, phát triển trên thị trường.

Đánh giá chung: Hội đồng quản trị Công ty đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị của Công ty cổ phần. Hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Chấp hành đúng pháp luật Nhà nước; Bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Chỉ đạo và tạo điều kiện để Ban Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời, đưa hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, thích ứng với yêu cầu thị trường.

3. **Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:**

- Theo dõi và thực hiện các biện pháp để nhận được sự bồi thường, hỗ trợ di dời theo Quyết định số 6162/QĐ-UBND ngày 24/11/2015 của UBND TP. Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục làm việc với Ngân hàng TMCP Đông Á để xin được hỗ trợ tái cấu trúc công ty và thanh toán nợ cho Ngân hàng.
- Tiếp tục hoàn thiện, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh tại Chi nhánh Long An.
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Công ty trên mọi lĩnh vực, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.
- Nắm bắt và theo dõi sát diễn biến của thị trường để có những giải pháp linh hoạt, ứng phó kịp thời với những biến động, đưa ra những định hướng phát triển đúng đắn, đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- Giám sát chặt chẽ tình hình tài chính trong Công ty, vốn đầu tư ra ngoài Công ty đảm bảo sử dụng có hiệu quả, an toàn.
- Tập trung thu hồi công nợ, giải quyết nợ khó đòi từ nhiều năm trước, thanh toán giảm dần dư nợ ngân hàng.
- Thanh lý tài sản không thể chấp Ngân hàng để bổ sung nguồn vốn hoạt động và trả nợ cho Ngân hàng.
- Kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tuyển chọn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Hoàn thiện cơ chế chính sách tiền lương để người lao động được trả lương tương xứng với công sức và trình độ, đảm bảo thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao. Hoàn thành quy chế, qui định làm cơ sở cho công tác chỉ đạo điều hành và quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục xem xét giải thể Công ty cổ phần phân bón Anh Việt do Công ty này không còn hoạt động.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
1	Phạm Lê Phương	Chủ tịch HĐQT	0,76%	
2	Nguyễn Tấn Quốc	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT độc lập
3	Nguyễn Thế Truyền	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT độc lập
4	Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	0%	TV HĐQT không điều hành
5	Trần Đức Đạm Khánh	Thành viên HĐQT	0%	Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Tấn Quốc – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đã có đơn từ nhiệm nên

từ ngày 07/10/2022 Hội đồng quản trị chỉ hoạt động với bốn thành viên.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã tổ chức 06 cuộc họp HĐQT với kết quả như sau:

STT	Số nghị quyết / Quyết định	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1.	04/NQ-CTHS	24/02/2022	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022.	100%
2.	07/CK-HS	14/03/2022	Nghị quyết về việc thành lập CN Cty và bổ nhiệm chức vụ giám đốc chi nhánh.	100%
3.	14/NQ-CTHS	15/04/2022	Nghị quyết về việc chấp thuận ký kết HĐ tư vấn pháp lý với tổ chức có liên quan	100%
4.	15/CK-HS	20/04/2022	Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.	100%
5.	23/NQ-HS	06/09/2022	Nghị quyết về việc thông qua hệ thống thang bảng lương điều chỉnh theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP	100%
6.	25/NQ-CTHS	16/12/2022	Nghị quyết về việc giao Tổng giám đốc lập kế hoạch SXKD của chi nhánh; Làm việc với Ngân hàng Đông Á về việc không tiếp tục chi trả phí DV bảo vệ và việc tái cấu trúc Công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Do Công ty chưa thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị nên các thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoạt động thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị và báo cáo Ban giám đốc Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Các thành viên Hội đồng quản trị Công ty chưa được đào tạo về quản trị công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
1	Tạ Nguyên Vũ	Trưởng ban	0,00%	
2	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP nắm giữ	Ghi chú
3	Huỳnh Thị Ngọc Hương	Kiểm soát viên	0,00%	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2022, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 01 cuộc họp Ban kiểm soát với kết quả như sau:

STT	Số nghị quyết / Quyết định	Ngày họp	Nội dung cuộc họp	Kết quả
1	24/CK-HS	25/12/2022	Xem xét KQKD 11 tháng năm 2022	Chấp thuận 100%.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	GHI CHÚ
1	Phạm Lê Phương	Chủ tịch HĐQT	327.500.000	60.000.000	
2	Trần Đức Đạm Khánh	TV HĐQT kiêm TGD	328.000.000	36.000.000	
3	Nguyễn Tấn Quốc	Thành viên HĐQT	66.500.000	27.000.000	
4	Nguyễn Thế Truyền	Thành viên HĐQT		36.000.000	
5	Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		36.000.000	
9	Tạ Nguyên Vũ	Trưởng BKS		48.000.000	
10	Trương Thị Thu Hà	Kiểm soát viên	118.200.000	24.000.000	
11	Huỳnh Thị Ngọc Hương	Kiểm soát viên	75.000.000	24.000.000	
14	Vũ Xuân Ngọc	Phó Tổng Giám Đốc	149.259.259		Miễn nhiệm 31/12/2022
15	Trần Thị Huyền	Kế toán trưởng	224.000.000		

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	LƯƠNG	THÙ LAO	GHI CHÚ
16	Phạm Lê Phương	Giám đốc NPK Phú Yên	329.046.050		
17	Nguyễn Thị Bích Ninh	Phó Giám đốc NPK Phú Yên	211.919.030		

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không phát sinh giao dịch.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

STT	CÁ NHÂN/TỔ CHỨC LIÊN QUAN	HỢP ĐỒNG/ GIAO DỊCH	TRỊ GIÁ (VNĐ)
1	Phạm Lê Phương - Chủ tịch HĐQT	-Chi tạm ứng -Thu tạm ứng -Cho Công ty NPK Phú Yên mượn tiền	40.000.000 40.000.000 330.000.000
2	Trần Đức Đạm Khánh - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	-Chi tạm ứng -Thu tạm ứng	56.000.000 56.000.000
3	Huỳnh Thị Ngọc Hương - Thành viên Ban Kiểm soát	- Chi tạm ứng - Thu tạm ứng	3.671.596.292 3.690.796.292
4	Công ty TNHH Nhà máy Phân bón NPK Phú Yên - Tổ chức có liên quan của ông Phạm Lê Phương - Chủ tịch HĐQT	-Bán hàng -Thu tiền bán hàng -Mua hàng -Thanh toán tiền mua hàng	4.789.260.700 3.250.695.002 16.070.695.002 17.006.350.000
5	Cty Luật Hợp doanh Thiên Thanh - Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Thế Truyền - Thành viên HĐQT	-Hợp đồng tư vấn pháp lý - Thanh toán	270.000.000 270.000.000

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện tốt các qui định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía nam đã đưa ra ý kiến

kiểm toán ngoại trừ đối với Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng năm 2022 đã kiểm toán của Công ty được công bố trên website: www.hsi.com.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT;
- Lưu BP CK,

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHẠM LÊ PHƯƠNG